

Bản án số: **18/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: **08-02-2021**

V/v “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Tân.

Ông Phạm Đức Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày **08** tháng **02** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số **576/2020/TLST - HNGĐ** ngày **05** tháng **11** năm **2020** về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **09/2021/QĐXXST-HNGĐ** ngày **11** tháng **01** năm **2021** và Quyết định hoãn phiên tòa số **04/2021/QDST-HNGĐ** ngày **26/01/2021** giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thanh Th**, sinh năm: **1991** (**vắng** mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Phú Th1**, sinh năm **1984** (**vắng** mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 02/11/2020, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thanh Th trình bày: Trên cơ sở tự nguyện, chị và anh Nguyễn Phú Th1 kết hôn vào năm 2015, đăng ký tại UBND xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống giữa hai anh chị thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, anh Th1 thường nhậu nhẹt, ghen tuông vô cớ dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xích mích; có lúc anh Th1 còn đánh đập chị. Nhận thấy tình cảm dành cho anh Th1 không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Th1.

Anh chị có 01 con chung tên là Nguyễn Lê Hoàng P, sinh ngày 05/11/2016; chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh Th1 cấp dưỡng mỗi

tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Hiện nay chị đang làm giáo viên dạy Aerobic thuộc Trung tâm thể dục, thể thao Biển Xanh, chi nhánh tại Xuân Lộc, thu nhập hàng tháng 4.400.000 đồng; chị đang sống với cha mẹ đẻ tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Anh chị không có tài sản chung, nợ chung nên chị không yêu cầu giải quyết.

- *Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Phú Th1 trình bày:* Anh thống nhất với lời trình bày của chị Th về điều kiện kết hôn, về con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế khó khăn dẫn đến bất hòa, cãi vã, quá trình chung sống anh Th1 có nhậu nên đôi lúc nặng lời với vợ, có lúc còn đánh vợ nhưng không gây thương tích gì. Tuy nhiên, anh vẫn còn thương chị Th và các con nên không đồng ý ly hôn; anh mong muốn chị Th cho anh một cơ hội để sửa đổi tính tình, quan tâm, chăm lo cho vợ con hơn. Trường hợp chị Th cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Hoàng P, anh yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Hiện nay anh đang ở nhà thuê và làm công nhân, bên bảo trì điện, thu nhập hàng tháng khoảng 9.500.000 đồng. Về tài sản chung, nợ chung không có nên anh không yêu cầu giải quyết.

** Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: chấp nhận đơn khởi kiện của chị Th. Chị Th được ly hôn với anh Th1; giao con chung là Nguyễn Lê Hoàng P cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, anh Th1 cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng. Về tài sản chung, nợ chung không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thanh Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Phú Th1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Th, anh Th1 tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thanh Th và anh Nguyễn Phú Th1 tự nguyện kết hôn vào năm 2015, anh chị thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Về yêu cầu ly hôn của chị Lê Thanh Th nhận thấy: Chị Th cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh Th1 thường nhậu nhẹt, ghen tuông vô cớ dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xích mích. Tuy anh Th1 không đồng ý ly hôn, nhưng anh cũng thừa nhận giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, đôi lúc anh

có nặng lời với chị Th và còn đánh chị Th; anh Th1 cũng không đưa ra được lý do thuyết phục để chị Th đoàn tụ và tự nguyện chung sống với anh Th1. Từ những phân tích trên, xét thấy tình trạng vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận cho chị Th được ly hôn với anh Th1.

[4] Về con chung: Chị Lê Thanh Th và anh Nguyễn Phú Th1 đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Hoàng P, sinh ngày 05/11/2016. Xét thấy, chị Th, anh Th1 đều có thu nhập ổn định bằng tiền lương, tuy anh Th1 có thu nhập cao hơn chị Th, nhưng cháu P hiện nay còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ nên giao cháu P cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th yêu cầu anh Th1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, do cháu P được giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng nên anh Th1 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh Th1 trình bày hiện nay anh làm công nhân, thu nhập hàng tháng là 9.500.000 đồng. Căn cứ vào thu nhập và khả năng thực tế của anh Th1 và nhu cầu thiết yếu của cháu P, Hội đồng xét xử nhận thấy chị Th yêu cầu buộc anh Th1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu P mỗi tháng 1.500.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th, anh Th1 khai không có, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Th, anh Th1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 227, 228, khoản 2 Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Lê Thanh Th được ly hôn với anh Nguyễn Phú Th1.
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Hoàng P, sinh ngày 05/11/2016 cho chị Lê Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- Anh Nguyễn Phú Th1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho cháu Nguyễn Lê Hoàng P mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của **chị Lê Thanh Th thì anh Nguyễn Phú Th1** phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng của anh Nguyễn Phú Th1 được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

- Anh Nguyễn Phú Th1 được quyền thăm nom con chung nhưng không được gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Lê Thanh Th.

Khi cần thiết, chị Lê Thanh Th, anh Nguyễn Phú Th1 được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ.

3. Về tài sản chung, nợ chung: chị Lê Thanh Th, anh Nguyễn Phú Th1 khai không có nên không xem xét.

4. Về án phí:

- Chị Lê Thanh Th phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị Lê Thanh Th đã nộp theo biên lai thu số 0004398 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành án phí.

- Anh Nguyễn Phú Th1 phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND phường, xã, thị trấn;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Sương

